

Công ty cổ phần DVVT và Thương mại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

Hải Phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2016**

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Hoàng Văn Thu, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TJC

I) Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2016/NQ-DHĐCĐ	26/04/2016	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

II) Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%	

2	Ông Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%
3	Ông Phan Duy Vân	Ủy viên HĐQT	05/2013	100%
4	Ông Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	04/2000	100%
5	Ông Mai Xuân Ngoạt	Ủy viên HĐQT	2003	100%
6	Bà Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT	05/2008	100%

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc

Hội đồng quản trị họp định kỳ 3 tháng/lần, tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và đưa ra phương hướng kế hoạch cho quý sau. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành căn cứ nhiệm vụ được phân công chi đạo công tác điều hành trong các lĩnh vực kỹ thuật, an toàn hàng hải, nhân sự, tài chính, kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

4. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2016-BBH-HĐQT	28/01/2016	Tổng kết hoạt động SXKD năm 2015, triển khai kế hoạch quý 1/2016.
2	02/2016-BBH-HĐQT	05/04/2016	Sơ kết hoạt động SXKD quý 1/2016, triển khai kế hoạch quý 2/2016 và công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
3	03/2016-BBH-HĐQT	28/07/2016	Sơ kết tình hình SXKD quý 2/2016, 6 tháng đầu năm 2016 và các biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch quý 3/2016
4	04/2016-BBH-HĐQT	24/10/2016	Sơ kết tình hình SXKD quý 3/2016 và các biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch quý 4/2016

III) Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành	Tỷ lệ	Lý do không
-----	----------------	---------	-----------------------	-------	-------------

		viên BKS	tham dự họp	tham dự họp
1	Ông Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban KS	100%	
2	Ông Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban KS	100%	
3	Ông Đan Hải Long	Ủy viên ban KS	100%	

2. Hoạt động giám sát của ban KS đối với HĐQT, ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Định kỳ 6 tháng/lần kiểm tra báo cáo tài chính và sổ sách kế toán của Công ty, kiểm tra tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, theo dõi việc khai thác tài sản, doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD, giá thành vận tải để đề xuất ý kiến đến HĐQT, ban điều hành có những chiến lược kinh doanh phù hợp.

IV) Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT, ban KS có tham gia các khoá đào tạo về quản trị Công ty.

V) Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành			
2	Đỗ Thị Dậu		năm 2000		
3	Lê Thị Kim Dung		năm 2000		
4	Lê Tất Thắng		năm 2000		
5	Lê Thị Diệu Linh		năm 2000		
6	Lê Thị Định		năm 2000		

7	Lê Thị Hà					
8	Lê Thị Hoài				năm 2000	
9	Đỗ Văn Hội		Phó Chủ tịch HĐQT			
10	Nguyễn Thị Hải				năm 2000	
11	Đỗ Thu Hương				năm 2000	
12	Đỗ Thu Hiếu				năm 2000	
13	Đỗ Thành Hưng				năm 2000	
14	Đỗ Văn Long				năm 2000	
15	Trần Thị Kim Lan		Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng			
16	Nguyễn Đức Hiền				năm 2008	
17	Nguyễn Huy Hoàng				năm 2008	
18	Trần Thị Oanh				năm 2008	
19	Trần Thị Thu Hà				năm 2008	
20	Trần Thị Yên				năm 2008	
21	Mai Xuân Ngoạt		Ủy viên HĐQT			
22	Mai Xuân Tuyết				năm 2003	
23	Nguyễn Thị Niu				năm 2003	
24	Trần Thị Quyên				năm 2003	
25	Mai Quốc Huy				năm 2003	
26	Mai Thế Hoàng				năm 2003	
27	Mai Xuân Toàn				năm 2003	
28	Mai Thị Nga				năm 2003	
29	Vương Ngọc Sơn		Ủy viên HĐQT			
30	Vương Minh Hải				năm 2000	
31	Vương Minh Nam				năm 2000	
32	Vương Ngọc Hồng				năm 2000	
33	Vương Ngọc Thái				năm 2000	
34	Vương Gia Quế				năm 2000	
35	Nguyễn Thị Ngọc Lan				năm 2000	
36	Phan Duy Văn		Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc			

37	Nguyễn Thị Mai Hạnh			năm 2013	
38	Phan Duy Hiếu			năm 2013	
39	Phan Thị Hải				
40	Phan Thị Hoa			năm 2013	
41	Phan Thị Kiều			năm 2013	
42	Đỗ Ngọc Thao		Trưởng ban kiểm soát		
43	Đỗ Thị Hồng Sâm			năm 2008	
44	Đỗ Bình Phúc			năm 2008	
45	Đan Hải Long		Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD		
46	Vũ Thị Lương Dung			năm 2008	
47	Đan đức Minh			năm 2008	
48	Đan Văn Hải			năm 2008	
49	Nguyễn Thị Kép			năm 2008	
50	Bùi Ngọc Thanh		Ủy viên ban kiểm soát		
51	Bùi Thị Thủy Hằng			năm 2007	
52	Bùi Ngọc Nam			năm 2007	
53	Bùi Văn Quý			năm 2007	
54	Vũ Thị Chung			năm 2007	
55	Bùi Sơn Hải			năm 2007	
56	Bùi Tiến Lâm			năm 2007	
57	Bùi Thị Hồng Hạnh		Nhân viên công bố thông tin		
58	Đỗ Quang Minh			năm 2009	
59	Đỗ Anh Đức			năm 2009	
60	Đỗ Quang Ngọc			năm 2009	
61	Bùi Như Bình			năm 2009	
62	Đỗ Thanh Hương			năm 2009	
63	Bùi Tuấn Khang			năm 2009	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có

VI) Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành	176.000	2,04%	
2	Đỗ Thị Dậu				mẹ đẻ ông Lê Tất Hưng
3	Lê Thị Kim Dung				vợ ông Lê Tất Hưng
4	Lê Tất Thắng				con ông Lê Tất Hưng
5	Lê Thị Diệu Linh				con ông Lê Tất Hưng
6	Lê Thị Định				chị gái ông Lê Tất Hưng
7	Lê Thị Hà				em gái ông Lê Tất Hưng
8	Lê Thị Hoài				em gái ông Lê Tất Hưng
9	Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	16.000	0,18%	
10	Nguyễn Thị Hải				vợ ông Đỗ Văn Hội
11	Đỗ Thu Hương				con ông Đỗ Văn Hội
12	Đỗ Thu Hiều				con ông Đỗ Văn Hội
13	Đỗ Thành Hưng				con ông Đỗ Văn Hội
14	Đỗ Văn Long				con ông Đỗ Văn Hội
15	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	33.600	0,39%	Em ruột ông Đỗ Văn Hội

16	Nguyễn Đức Hiên				chồng bà Trần Thị Kim Lan
17	Nguyễn Huy Hoàng				con bà Trần Thị Kim Lan
18	Trần Thị Oanh				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
19	Trần Thị Thu Hà				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
20	Trần Thị Yến				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
21	Mai Xuân Ngoạt	Ủy viên HĐQT	90.480	1,05%	
22	Mai Xuân Tuyết				bố đẻ ông Mai Xuân Ngoạt
23	Nguyễn Thị Niu				mẹ đẻ ông Mai Xuân Ngoạt
24	Trần Thị Quyển				vợ ông Mai Xuân Ngoạt
25	Mai Quốc Huy		99		Con ông Mai Xuân Ngoạt
26	Mai Thế Hoàng				Con ông Mai Xuân Ngoạt
27	Mai Xuân Toàn				Em trai ông Mai Xuân Ngoạt
28	Mai Thị Nga				Em gái ông Mai Xuân Ngoạt
29	Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	8.000	0,09%	
30	Vương Minh Hải				Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
31	Vương Minh Nam				Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
32	Vương Ngọc Hồng				Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn

33	Wương Ngọc Thái					Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
34	Wương Gia Quế					Bố đẻ ông Vương Ngọc Sơn
35	Nguyễn Thị Ngọc Lan					Vợ ông Vương Ngọc Sơn
36	Phan Duy Vân			Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc	60.120	0,7%
37	Nguyễn Thị Mai Hạnh					Vợ ông Phan Duy Vân
38	Phan Duy Hiếu					Con trai ông Phan Duy Vân
39	Phan Thị Hải					Chị gái ông Phan Duy Vân
40	Phan Thị Hoa					Em gái ông Phan Duy Vân
41	Phan Thị Kiều					Em gái ông Phan Duy Vân
42	Đỗ Ngọc Thao			Trưởng ban kiểm soát	14.400	0,16%
43	Đỗ Thị Hồng Sâm					Em gái ông Đỗ Ngọc Thao
44	Đỗ Bình Phúc					Em trai ông Đỗ Ngọc Thao
45	Đan Hải Long			Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD	300	0,003%
46	Vũ Thị Lương Dung					Vợ ông Đan Hải Long
47	Đan đức Minh					Em ruột ông Đan Hải Long
48	Đan Văn Hải					Bố đẻ ông Đan Hải Long
49	Nguyễn Thị Kép					Mẹ đẻ ông Đan Hải Long
50	Bùi Ngọc Thanh			Ủy viên ban kiểm soát	74	0,0008%
51	Bùi Thị Thuý Hằng					Vợ ông Bùi Ngọc Thanh

52	Bùi Ngọc Nam					Anh trai ông Bùi Ngọc Thanh
53	Bùi Văn Quý					Bố đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
54	Vũ Thị Chung					Mẹ đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
55	Bùi Sơn Hải					Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
56	Bùi Tiến Lâm					Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
57	Bùi Thị Hồng Hạnh				1.200	0,013%
58	Đỗ Quang Minh					chồng bà Bùi Thị Hồng Hạnh
59	Đỗ Anh Đức					Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
60	Đỗ Quang Ngọc					Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
61	Bùi Như Bình					Bố đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
62	Đỗ Thanh Hương					Mẹ đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
63	Bùi Tuấn Khang					Em trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh

2. Giao dịch cổ phiếu: không có

VII) Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Chủ tịch HĐQT *Me*

CHỦ TỊCH HĐQT
Le Thái Hương